

Số: /QĐ-UBND

Hòa Bình, ngày tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực thi, tuyển sinh thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 880/QĐ-BGDĐT ngày 27/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thi, tuyển sinh thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình tại Tờ trình số 934/TTr-SGD&ĐT-VP ngày 06/4/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính (01 thủ tục) lĩnh vực thi, tuyển sinh thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

Phụ lục Danh mục và nội dung cụ thể của thủ tục hành chính tại Quyết định này được công khai trên Cổng dịch vụ công Quốc gia (tại địa chỉ csdl.dichvucong.gov.vn; Cổng dịch vụ công của tỉnh (tại địa chỉ: dichvucong.hoabinh.gov.vn); Trang thông tin điện tử Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình (địa chỉ: <http://hoabinh.edu.vn>); Trang Thông tin điện tử của Văn phòng UBND tỉnh (địa chỉ: <http://vpubnd.hoabinh.gov.vn>).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này được thực hiện tiếp nhận, trả kết quả tại Cơ sở giáo dục có hệ phổ thông dân tộc nội trú; các trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở và trung học phổ thông theo quy định.

- Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan có liên quan đăng tải đầy đủ nội dung cụ thể của từng TTHC được công bố tại Quyết định này trên cổng trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, trang thông tin điện tử của Sở, ngành liên quan và niêm yết, công khai TTHC tại Trung tâm phục vụ hành chính công theo quy định.

- Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan có liên quan căn cứ quy trình tại Quyết định này, xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính tại phần mềm của Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh, cấp huyện theo quy định. Thời gian chậm nhất ngày 14/4/2023.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Thông tin và Truyền thông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh VP, các Phó CVP;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm TH&CB tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, NVK (ThH.05b)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Toàn

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC THI, TUYỂN SINH
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH HÒA BÌNH
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /4/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa bình)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

(Bãi bỏ thủ tục hành chính: “Xét tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú” công bố tại Quyết định số 1363/QĐ-UBND ngày 06/7/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình).

ST T	Tên thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung/Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế ⁽²⁾
*	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH LĨNH VỰC THI, TUYỂN SINH				
1	Xét tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú 1.005090.000.00.00.H28	Không quy định	Cơ sở giáo dục có hệ phổ thông dân tộc nội trú; các trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở và trung học phổ thông; Phòng giáo dục và đào tạo; Sở Giáo dục và Đào tạo; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Không	Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Phụ Lục II
QUY TRÌNH NỘI BỘ THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC THI, TUYỂN SINH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH HÒA BÌNH

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /4/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa bình)

TT	Tên thủ tục hành chính	Tổng số ngày	Trình tự thực hiện theo cơ chế một cửa						Quyết định công bố danh mục TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh	
			Trong đó							
			Cơ quan chủ trì							
			Thời gian giải quyết	Trung tâm PVHCC tỉnh/Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã (B1: Tiếp nhận hồ sơ)	Phòng chuyên môn/công chức được giao thụ lý (B2: Thời gian giải quyết hồ sơ)	Lãnh đạo (B3: Ký duyệt hồ sơ)	Phòng chuyên môn/công chức được giao thụ lý (B4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh)	Cơ quan phối hợp		
*	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH									
1	Xét tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú 1.005090.000.00.00.H28									
*	Trường hợp thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông									
1.1	Xét tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú (Xét tuyển sinh vào các trường PTDTNT trực thuộc Sở GD&ĐT)	30 ngày làm việc	25	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của các Trường PTDTNT: 01	Trường Phổ thông dân tộc nội trú/Phòng Giáo dục trung học: 20	Lãnh đạo Sở: 03	Bộ phận thông báo kết quả tuyển sinh vào trường PTDTNT: 01	VPUBND tỉnh: 05	Quyết định số/QĐ-UBND ngày/4/2023	
*	Trường hợp thực hiện theo cơ chế một cửa									
1.2	Xét tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú	Theo Kế hoạch	Không quy định	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ	Các trường Hữu Nghị 80, Trường	Không quy định	Bộ phận thông báo kết			

TT	Tên thủ tục hành chính	Tổng số ngày	Trình tự thực hiện theo cơ chế một cửa						Quyết định công bố danh mục TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh
			Trong đó						
			Cơ quan chủ trì						
			Thời gian giải quyết	Trung tâm PVHCC tỉnh/Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã (B1: Tiếp nhận hồ sơ)	Phòng chuyên môn/công chức được giao thụ lý (B2: Thời gian giải quyết hồ sơ)	Lãnh đạo (B3: Ký duyệt hồ sơ)	Phòng chuyên môn/công chức được giao thụ lý (B4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh)	Cơ quan phối hợp	
	(các trường Hữu Nghị 80, Trường Hữu Nghị T78, Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc)	của từng trường		của các trường: Không quy định	Hữu Nghị T78, Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc tổ chức xét tuyển: Không quy định		quả tuyển sinh: Không quy định		

PHẦN II
NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /4/2023 của Chủ tịch Ủy
ban nhân dân tỉnh Hòa bình)

*** Thủ tục hành chính cấp tỉnh Lĩnh vực thi, tuyển sinh**

1. Xét tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú

1.1. Trình tự thực hiện:

1. Kế hoạch tuyển sinh

a) Sở Giáo dục và Đào tạo lập kế hoạch tuyển sinh đối với trường PTDTNT trên địa bàn tỉnh, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt và ban hành. Kế hoạch tuyển sinh gồm các nội dung chính sau: đối tượng, địa bàn, phương thức, chỉ tiêu tuyển sinh; tỷ lệ tuyển sinh ở xã, thôn đặc biệt khó khăn và các địa bàn khác; tổ chức công tác tuyển sinh;

b) Trường Hữu Nghị 80, Trường Hữu Nghị T78, Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc lập kế hoạch tuyển sinh, báo cáo cơ quan chủ quản và trình Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

2. Tổ chức tuyển sinh

a) Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tuyển sinh đối với các trường PTDTNT có cấp học cao nhất là trung học phổ thông và hướng dẫn tuyển sinh đối với các Phòng Giáo dục và Đào tạo có trường PTDTNT trung học cơ sở;

b) Trường Hữu Nghị 80, Trường Hữu Nghị T78 và Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc tổ chức tuyển sinh theo kế hoạch được phê duyệt.

1.2. Cách thức thực hiện:

Ứng viên gửi hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại trụ sở làm việc của đơn vị chủ trì tuyển sinh. (Đối với các trường PTDTNT THCS; PTDTNT THCS&THPT theo hướng dẫn tuyển sinh hằng năm của Sở GD&ĐT).

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

1.3.1. Hồ sơ gồm:

a) Tuyển sinh trung học cơ sở

- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;*
- Căn cứ hợp pháp để xác nhận thông tin về cư trú;*
- Học bạ cấp tiểu học hoặc các hồ sơ khác có giá trị thay thế học bạ;*
- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có);*

b) Tuyển sinh trung học phổ thông

- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;*
- Căn cứ hợp pháp để xác nhận thông tin về cư trú;*

- Bản sao chứng thực hoặc bản chụp/photo kèm bản chính để đối chiếu bằng tốt nghiệp trung học cơ sở hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp trung học cơ sở tạm thời;

- Học bạ cấp trung học cơ sở;

- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

Số lượng hồ sơ: 01 bộ

1.4. Thời hạn giải quyết:

Không quy định.

1.5. Đối tượng thực hiện:

1. Học sinh là người dân tộc thiểu số mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại:

a) Xã, phường, thị trấn khu vực III và thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo theo quy định của cấp có thẩm quyền (sau đây gọi chung là xã, thôn đặc biệt khó khăn);

b) Xã, phường, thị trấn khu vực II và khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của cấp có thẩm quyền.

2. Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người được quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ Quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.

3. Học sinh là người dân tộc Kinh mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn. Trường PTDTNT được tuyển không quá 10% học sinh là người dân tộc Kinh trong tổng số chỉ tiêu tuyển mới hằng năm.

4. Trường hợp học sinh thuộc đối tượng tuyển sinh quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều này nhỏ hơn quy mô của trường PTDTNT trên địa bàn, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thể quy định thêm vùng tạo nguồn đào tạo nhân lực cho các dân tộc để tuyển sinh thêm đối tượng là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tại vùng này tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh.

1.6. Cơ quan thực hiện:

a) Cơ quan/Người có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc ủy ban nhân dân cấp huyện;

b) Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo; Phòng giáo dục và đào tạo; cơ sở giáo dục có hệ phổ thông dân tộc nội trú; các trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở và trung học phổ thông.

1.7. Kết quả thực hiện:

Danh sách thí sinh được tuyển vào học tại trường phổ thông dân tộc nội trú.

1.8. Phí, lệ phí: Không.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

1.10. Yêu cầu, điều kiện:

a) Thuộc đối tượng tuyển sinh quy định tại Điều 9 của Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

b) Đảm bảo các quy định tại Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

c) Tuyển thẳng vào trường PTDTNT các đối tượng sau:

- Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người;

- Học sinh trung học cơ sở thuộc đối tượng quy định tại Điều 9 của Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú đạt giải cấp quốc gia, quốc tế về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, khoa học, kỹ thuật được tuyển thẳng vào học trường PTDTNT trung học phổ thông;

- Học sinh tiểu học thuộc đối tượng quy định tại Điều 9 của Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú đạt giải cấp tỉnh trở lên về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được tuyển thẳng vào học trường PTDTNT trung học cơ sở.

1.11. Căn cứ pháp lý:

Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú.